

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2017/HS-ST

Ngày: 19 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Tụ – Cán bộ tư pháp xã Quỳnh Sơn
2. Ông Đào Duy Thiều – Bí thư đoàn TNCSHCM xã An Đồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 19 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2017/TLST-HS ngày 14/11/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2017/QĐXXST-HS ngày 07/12/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K, sinh năm 1996

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Vũ Thị D, sinh năm 1972; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 07/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2017, chuyển tạm giam từ ngày 29/9/2017 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2017 Nguyễn Duy K đi bộ từ nhà ra ngã tư V, xã A nhằm mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến ngã tư V, K đi vào bên trong

một ngõ nhỏ và gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ khoảng 45 tuổi. Gặp người đàn ông này K hỏi: Có hàng không? Ý là hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông đó 100.000 đồng, người này nhận tiền và đưa cho K một gói có đặc điểm: Bên ngoài gói bằng giấy có dòng kẻ, bên trong là ma túy, nhận ma túy K mở ra kiểm tra, thấy đúng là ma túy nên K gói lại và bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực thôn V, xã A thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện K có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu K về trụ sở Ủy ban nhân dân xã A để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người làm chứng, Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy K tại Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số: 384/KLGD – PC54 ngày 26/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Duy K là ma túy, loại hêrôin, có trọng lượng 0,3674 gam (không phải ba nghìn sáu trăm bảy mươi bốn gam).

Bản cáo trạng số: 95/KSĐT ngày 14 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố Nguyễn Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự 1999; Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Duy K đều khai nhận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 26/9/2017, tại khu vực thôn V, xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroin, có trọng lượng 0,3674 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn T, anh Lê Duy B (BL: 58 đến 67). Ngoài ra còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 17 - 18); Biên bản niêm phong vật chứng và Bản kết luận giám định số: 384/KLGĐ – PC54 ngày 26/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (BL: 24, 28). Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 BLHS: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, phá vỡ hạnh phúc nhiều gia đình, kìm hãm sự phát triển kinh tế, vì vậy pháp luật Nhà nước ta đã có những chế tài nghiêm khắc giành cho loại tội phạm này nhằm hạn chế và tiến tới xóa bỏ loại tội phạm này khỏi đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, đã từng bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình phạm tội, do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo nói riêng cũng như phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng xét bị cáo sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác căn cứ vào nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 thì quyết định theo hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; giảm cho bị cáo một phần hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Bị cáo mắc nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân,

không có thu nhập, sống phụ thuộc vào gia đình, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên địa chỉ ở khu vực thôn V, xã A, huyện Quỳnh Phụ, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 384/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự (Nghị quyết: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội). Xử phạt Nguyễn Duy K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 384/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

(Chi tiết như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2017 – BL: 84)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/12/2017).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ
- Công an huyện Quỳnh Phụ
- Bị cáo – Trại tạm giam
- Sở tư pháp
- THADS huyện Quỳnh Phụ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

